

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 1442/UBND-NC

Về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Sáu -

HĐND tỉnh khóa XII

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 05 tháng 07 năm 2022

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND
TỈNH GIA LAI

ĐẾN Số: 3977 Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII - Kỳ họp thứ Sáu
Ngày: 05/7/2022.

Chuyển: UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 48/BC-HĐND ngày 24/6/2022 của
Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp
thứ Sáu-HĐND tỉnh khoá XII. UBND tỉnh trả lời và chỉ đạo giải quyết như sau:

I. Cử tri huyện Chư Pưh

1. Theo Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai, tại khoản c, điểm 2, Điều 2 UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành "tham mưu UBND tỉnh thu hồi diện tích đất không thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp của các chủ rừng giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng đúng quy định". Tuy nhiên, đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn chưa triển khai nội dung này, vì vậy đề nghị UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện.

Kết quả giải quyết:

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Ngày 18/01/2022, Sở Tài nguyên có Công văn số 272/STNMT-QHĐĐ ngày 18/01/2022 về việc triển khai thực hiện kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; theo đó: đối với diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng ổn định nằm trong lâm phần các tổ chức quản lý (các Ban quản lý rừng phòng hộ) nằm ngoài quy hoạch 03 loại rừng, thuộc diện trả về cho địa phương quản lý để xem xét để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và diện tích đất nông nghiệp trong lâm phần cần thu hồi đất giao địa phương để bố trí đất sản xuất cho dân thiểu số sản xuất theo các chương trình mục tiêu có tính cấp bách, đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố làm việc với chủ rừng lập bản đồ vị trí đất cần thu hồi, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, cập nhật trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 và trình UBND tỉnh (thông qua Sở TNMT) để thu hồi đúng theo quy định.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố các đơn vị chủ rừng và các đơn vị chủ rừng cùng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện yêu cầu của UBND tỉnh tại Quyết định 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tiến hành khảo sát, đánh giá tác động môi trường của các trang trại nông nghiệp có pin điện năng lượng mặt trời áp mái để kịp thời có giải pháp ngăn chặn những tác động từ các công trình này, đặc biệt là vào mùa mưa, sấm sét đánh vào khu vực công trình năng lượng mặt trời làm ảnh hưởng đến các hộ dân lân cận dẫn đến bị chập điện, hư hỏng tivi và các vật dụng khác.

Kết quả giải quyết:

- Về việc đánh giá tác động môi trường: Theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường thì hiện các trang trại nông nghiệp có hệ thống điện mặt trời mái nhà không thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Về nguy cơ sấm, sét đánh vào khu vực lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà làm ảnh hưởng đến các hộ dân lân cận dẫn đến bị chập điện, hư hỏng tivi và các vật dụng khác: Hiện nay theo hướng dẫn của Sở Công Thương, Công ty Điện lực Gia Lai chủ đầu tư đã khẩn trương triển khai việc lắp đặt cột chống sét, bình chữa cháy và hệ thống nồi đất cho công trình để đảm bảo hệ thống điện mặt trời mái nhà vận hành an toàn điện, công trình và các hộ dân, đặc biệt là trong mùa mưa bão. Trong thời gian đến Sở Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với Công ty Điện lực tỉnh Gia Lai theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện nghiêm, đồng thời phải có giải pháp đảm bảo an toàn trong mùa mưa nếu chưa lắp đặt hoàn thành các hệ thống chống sét.

* Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu; đối với kiến nghị này, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

II. Cử tri huyện Đak Đoa

3. Hiện nay ngân sách huyện, xã trên địa bàn huyện Đak Đoa đang gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện các chế độ chính sách theo quy định. Cụ thể:

- Kinh phí chi trả các chế độ chính sách an sinh xã hội còn thiếu trong năm 2022 là 13.473.328.000 đồng, trong đó: Kinh phí chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù, miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, tổng nhu cầu kinh phí là 12.943.520.000 đồng, kinh phí đã được tỉnh phân bổ là 2.848.000.000 đồng, kinh phí còn thiếu là 10.095.520.000 đồng; kinh phí chi hỗ trợ tiền ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ: Tổng nhu cầu kinh phí là 3.237.450.000 đồng, kinh phí đã được tỉnh phân bổ 2.435.000.000 đồng, kinh phí còn thiếu là 802.450.000 đồng; kinh phí hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP: Tổng nhu cầu kinh phí là 5.760.358.000 đồng, kinh phí đã được tỉnh phân bổ 3.185.000.000 đồng, kinh phí còn thiếu là 2.575.358.000 đồng.

- Kinh phí chi trả các chế độ theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh còn thiếu trong năm 2022 là 26.664.680.000 đồng. Trong đó, kinh phí thực hiện Nghị quyết 136/2021/NQ-

HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh có tổng dự toán thực hiện 29.866.750.000 đồng, kinh phí đã được tính phân bổ trong dự toán 12.372.960.000 đồng, kinh phí còn thiếu 17.493.790.000 đồng; kinh phí thực hiện Nghị quyết số 285/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh có tổng kinh phí để đảm bảo thực hiện trong năm 9.170.890.000 đồng, đầu năm 2022 tỉnh không bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách, số kinh phí còn thiếu để nghị cấp bổ sung 9.170.890.000 đồng.

Tổng nhu cầu kinh phí còn thiếu để thực hiện chi trả các chế độ, chính sách trong năm 2022 trên địa bàn huyện là 40.138.008.000 đồng. Đề nghị UBND tỉnh xem xét cấp bổ sung nguồn kinh phí trên để kịp thời chi trả các chế độ, chính sách còn thiếu cho các đối tượng trong năm 2022.

Kết quả giải quyết:

1. Nội dung đối với các chế độ an sinh xã hội còn thiếu trong năm 2022 (theo kiến nghị của cử tri huyện, tổng số kinh phí còn thiếu là: 13.427.328.000 đồng).

a) Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ:

Theo quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022, Trung ương bổ sung cân đối năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2022 cho tỉnh theo định mức quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ (Hiện nay là Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/10/2021). Do đó, Sở Tài chính đã tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí cân đối cho địa phương trên cơ sở số kinh phí Trung ương bổ sung cân đối cho tỉnh theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

Phản kinh phí chênh lệch tăng thêm giữa Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 86/2015/NĐ-CP, đề nghị địa phương chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương để thực hiện; kết thúc năm ngân sách, địa phương báo cáo kết quả thực hiện nhu cầu, nguồn kinh phí thực hiện chính sách (có xác nhận của Kho bạc nhà nước địa phương) gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp và xử lý kinh phí thừa/thiếu theo quy định.

b) Đối với kinh phí chi hỗ trợ tiền ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; kinh phí hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP:

- Số báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện năm 2020 của địa phương (đã báo cáo Bộ Tài chính thẩm định): kinh phí theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP là 2.241 triệu đồng; kinh phí theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP là 4.698 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện năm 2021 (theo số liệu địa phương rà soát, báo cáo Sở Tài chính để làm việc với Bộ Tài chính về dự toán kinh phí năm 2022): kinh phí theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP là 2.437 triệu đồng; kinh phí theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP là 4.659 triệu đồng.

Như vậy, đối với kinh phí thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP, trên cơ sở số liệu rà soát của địa phương và số kinh phí Trung ương bố trí cân đối, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cân đối, bố trí đủ cho địa phương tại thời điểm xây dựng dự toán năm 2022 theo quy định (số kinh phí làm tròn: 2.435 triệu đồng); đối với số kinh phí hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, trên cơ sở kinh phí Trung ương bổ sung cân đối cho tỉnh, Sở Tài chính đã tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí cho huyện Đak Đoa nói riêng và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh nói chung theo số bổ sung cân đối của Trung ương cho tỉnh.

Thực hiện, điểm f khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị đối với nhu cầu kinh phí dự kiến còn thiếu, đề nghị địa phương chủ động cân đối, sắp xếp sử dụng nguồn ngân sách địa phương để thực hiện. Trường hợp, địa phương đã sử dụng hết các nguồn lực theo quy định nhưng vẫn chưa cân đối đủ nguồn lực, đề nghị báo cáo về Sở Tài chính để kiểm tra, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

2. Kinh phí chi trả các chế độ theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh còn thiếu trong năm 2022 (Nghị quyết 136/2021/NQHĐND còn thiếu 17.493.790.000 đồng; Nghị quyết số 285/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh là 9.170.890.000 đồng).

a) Giai đoạn 2022-2025, Gia Lai không còn được ưu đãi về việc giao kinh phí chi thường xuyên như của giai đoạn 2017-2021 nên địa phương gặp khó khăn trong việc cân đối cơ cấu lại các khoản chi ở các lĩnh vực để dành nguồn chi cho các chế độ, chính sách do địa phương ban hành (ngoài các chế độ, chính sách do trung ương quy định).

Bên cạnh đó, trong năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh giao kế hoạch thu NSNN (không kể thu tiền xổ số kiến thiết và thu tiền sử dụng đất) cao hơn so với trung ương giao chỉ 5 tỷ đồng. Do đó ngân sách địa phương gặp khó khăn cân đối đủ cho nhu cầu kinh phí các chế độ tăng thêm của địa phương, trong đó có chế độ quy định tại Nghị quyết 136/2021/NQHĐND ngày 25/02/2021 và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Do đó, đề nghị UBND huyện Đak Đoa:

- Đối với kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 285/NQ-HĐND:

+ Rà soát, xác định số kinh phí tiết kiệm chi trong quá trình thực hiện dự toán và xác định số tăng thu thực hiện so với dự toán năm 2022. Sau khi dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định thì phần kinh phí còn lại ưu tiên giải quyết các chế độ chính sách của Nghị quyết số 285/NQ-HĐND.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện bảo đảm bám sát các quy định tại Nghị quyết số 285/NQ-HĐND. Đồng thời, tiếp tục rà soát, bố trí số lượng người làm việc, huy động dân quân tham gia diễn tập phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương, bố trí xây dựng mới nhà làm việc và mua sắm trang thiết bị thật sự cần thiết, đảm bảo kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Đối với kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND:

+ Tiếp tục rà soát, xác định số kinh phí tiết kiệm chi trong quá trình thực hiện dự toán và xác định số tăng thu thực hiện so với dự toán năm 2022. Sau khi dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định thì phần kinh phí còn lại ưu tiên giải quyết các chế độ chính sách theo Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, sắp xếp bố trí số lượng người của từng chức danh (kể cả kiêm nhiệm và trong trường hợp thật sự cần thiết thì mới bố trí các chức danh quy định tại Khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15 Điều 3 của Nghị quyết 136/2021/NQ-HĐND) phù hợp với yêu cầu thực tế, điều kiện từng địa bàn và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

+ Khẩn trương rà soát, kiểm tra số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố và mức bồi dưỡng hằng tháng đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố thực hiện trên thực tế sát với yêu cầu nhiệm vụ, làm cơ sở để xác định tổng nhu cầu kinh phí thực tế để thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

* Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu; đối với kiến nghị này, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

III. Cử tri huyện Đak Pơ

4. Hiện nay, việc thực hiện tách thửa đất trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh. Tại điểm c khoản 3 Điều 1 Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND quy định không điều chỉnh tách thửa đối với các thửa đất thuộc quy hoạch chi tiết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, thời gian qua, trường hợp người sử dụng đất thuộc các khu quy hoạch phân lô đã được phê duyệt này liên hệ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh huyện Đak Pơ đề nghị tách thửa đất (việc tách thửa đất đảm bảo điều kiện diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa quy định tại Điều 4 Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND) nhưng không thực hiện việc tách thửa được. Để đảm bảo quyền lợi cho các hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện quyền của người sử dụng đất, đề nghị UBND tỉnh trả lời cụ thể việc các thửa đất thuộc khu quy hoạch phân lô đất ở nêu trên, có được phép tách thửa theo quy định tại Điều 4 Quyết định 03/2020/QĐ-UBND không.

Kết quả giải quyết:

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên Môi trường có Văn bản để hướng dẫn quy trình, thủ tục của việc tách thửa đất theo quy định của pháp luật đối với kiến nghị của huyện Đak Pơ nói riêng và cử tri các huyện, thị xã, thành phố có liên quan nói chung. Thời gian hoàn thành việc giải quyết kiến nghị cử tri trước 01/8/2022.

IV. Cử tri huyện Đức Cơ

5. Theo quy định tại Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Quốc gia phòng, chống bệnh lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đảm bảo kinh phí mua vắc xin phòng, chống bệnh lở mồm long móng, nhằm đạt tỷ lệ tiêm vắc xin cho tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện phải tiêm phòng. Tuy nhiên, tại Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022 thì UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí mua vắc xin để tiêm phòng đối với đàn vật nuôi thuộc diện tiêm phòng. Hiện nay, ngân sách huyện còn hạn hẹp, nên không thể cân đối mua vắc xin phòng, chống bệnh, để đảm bảo tạo miễn dịch chủ động cho đàn vật nuôi. Do đó, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí kinh phí mua vắc xin phòng, chống bệnh lở mồm long móng để cấp cho các địa phương triển khai thực hiện.

Kết quả giải quyết:

Trên cơ sở Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh, ngày 03/02/2022, Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND về việc Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2022. Theo đó, UBND huyện Đức Cơ phê duyệt kinh phí mua vắc xin lở mồm long móng trâu bò (2 type O, A) năm 2022 là: 420,42 triệu đồng. Căn cứ các Văn bản của UBND huyện Đức Cơ: Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 về việc phê duyệt dự toán hỗ trợ tiêm phòng vắc vin, hóa chất tiêu độc khử trùng năm 2022 và Công văn số 628/UBND-KT ngày 31/3/2022 về việc phân khai nguồn sự nghiệp nông nghiệp, khuyến nông. Theo đó, UBND huyện Đức Cơ phân bổ cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp để mua vắc xin lở mồm long móng (2 Type) với số tiền: 153,972 triệu đồng. Kinh phí còn lại chưa bố trí: 266,448 triệu đồng ($= 420,42 \text{ triệu đồng} - 153,972 \text{ đồng}$). Căn cứ Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 24/6/2022 của UBND huyện Đức Cơ về việc báo cáo tình hình thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022 thì nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2022: 7.669 triệu đồng, đã chi 6 tháng đầu năm: 925,64 triệu đồng, còn lại: 6.743,36 đồng.

Do đó, đề nghị UBND huyện Đức Cơ bố trí từ nguồn dự phòng phòng ngan sách huyện để chi mua vắc xin lở mồm long móng 2022 đối với khoản kinh phí còn lại chưa bố trí.

* Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu; để giải quyết kiến nghị của cử tri trên địa bàn huyện Đức Cơ nói riêng và các địa phương trong tỉnh nói chung, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

V. Cử tri huyện Ia Pa

6. Người dân của huyện Ia Pa (nhất là 04 xã Đông sông Ba) thường khám và điều trị tại bệnh viện khu vực thị xã Ayun Pa. Nhưng người dân rất bức xúc đối với thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên bệnh viện khu vực thị xã Ayun Pa bởi thường gây rất nhiều phiền hà, sách nhiễu. Có trường hợp ở xã Chư Mô (huyện Ia Pa) đến

bệnh viện để sinh con nhưng không được tiếp nhận với lý do bệnh nhân dương tính với Covid-19. Đề nghị tinh chỉ đạo kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh, xử lý.

Kết quả giải quyết:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh theo Văn bản số 1997/VP-NC ngày 28/6/2022 của Văn phòng UBND tỉnh: Sở Y tế đã cử Đoàn công tác xuống xác minh và làm việc với Trung tâm Y tế (TTYT) thị xã Ayun Pa vào ngày 30/6/2022, kết quả làm việc như sau:

- Đối với nội dung cử tri huyện Ia Pa phản ánh về tinh thần thái độ phục vụ của nhân viên y tế tại TTYT thị xã Ayun Pa: Trong giai đoạn dịch COVID-19 bùng phát, nhân viên y tế luôn trong tình trạng quá tải dẫn đến việc giao tiếp, ứng xử của nhân viên y tế với người bệnh đôi khi, đôi lúc còn nhiều hạn chế, việc hướng dẫn, giải thích đối với người bệnh khi đến khám bệnh, chữa bệnh tại TTYT thị xã Ayun Pa chưa thấu đáo, chưa tận tình nên chưa tạo được sự hài lòng của người bệnh.

- Xác minh thông tin đối với trường hợp sản phụ ở xã Chư Mô (huyện Ia Pa) đến bệnh viện để sinh con nhưng không tiếp nhận với lý do bệnh nhân dương tính với COVID-19: Trong giai đoạn có dịch COVID-19, TTYT thị xã Ayun Pa đã triển khai nhiều biện pháp để sàng lọc, phòng chống lây nhiễm COVID-19 trong TTYT, trong đó có thiết lập khu vực sàng lọc, phân luồng trước cổng của TTYT thị xã. Đối với các bệnh nhân dương tính với SARS-CoV-2 sẽ được sàng lọc và chuyển sang một khu riêng biệt để cách ly điều trị. Đối với trường hợp phản ánh trên bệnh nhân đến bệnh viện chưa có dấu hiệu chuyển dạ vì vậy đã cho bác sĩ và nữ hộ sinh khám kiểm tra, đồng thời thực hiện xét nghiệm Test nhanh Covid-19. Do bệnh nhân này có kết quả dương tính với SARS-CoV-2 và chưa có dấu hiệu chuyển dạ nên đã tư vấn làm thủ tục điều trị Covid-19 tại khu vực thuộc hệ dự phòng của trung tâm có lực lượng y tế chăm sóc theo dõi nếu có dấu hiệu chuyển dạ sẽ chuyển sang bệnh viện để sinh. Tuy nhiên trong quá trình giải thích, hướng dẫn cho người bệnh chưa rõ ràng, chưa thuyết phục nên người bệnh và thân nhân chưa đồng thuận với quy trình của TTYT.

- Các nội dung đã khắc phục của TTYT thị xã Ayun Pa: Ông Phan Đình Đông – Giám đốc TTYT thị xã Ayun Pa đã tiếp thu và rút kinh nghiệm những thiếu sót về tinh thần, thái độ phục vụ của nhân viên y tế đối với người bệnh trong thời gian qua và sẽ quán triệt, chấn chỉnh ngay trong toàn đơn vị. Sau sự việc trên, lãnh đạo TTYT thị xã Ayun Pa đã kịp thời chấn chỉnh và thiết lập 10 giường điều trị bệnh nhân Covid-19 trong TTYT để đảm bảo công tác sàng lọc, phân luồng đối với các bệnh nhân dương tính với SARS-CoV-2 nêu hiện tại tình trạng trên không còn diễn ra.

* Qua ý kiến đóng góp của cử tri, Đoàn công tác của Sở Y tế đã yêu cầu Ban Giám đốc TTYT thị xã Ayun Pa chấn chỉnh ngay tinh thần thái độ phục vụ của nhân viên Y tế trong toàn Trung tâm. Thường xuyên quán triệt và triển khai tốt Thông tư 07/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế. Đồng thời có kế hoạch tăng cường tập huấn kỹ năng giao tiếp ứng xử cho nhân viên y tế và người lao động trong thời gian tới. Đối với công tác sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm Covid-19, yêu cầu đơn vị triển khai đúng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1226/QĐ-BYT

ngày 17/5/2022 của Bộ Y tế, tuyệt đối không để việc sàng lọc phân luồng bệnh nhân Covid-19 ảnh hưởng đến công tác cấp cứu và khám chữa bệnh chung của đơn vị.

7. Các xã Pờ Tó, Chư Răng, Kim Tân hiện đang sử dụng nguồn nước tưới từ dòng suối Đăk Pi Hiao. Tuy nhiên, lưu lượng nước của con suối này vào mùa khô hầu như không có, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và đời sống của người dân. Trong khi chờ đợi đầu tư các công trình hồ chứa, đập chứa đã được phê duyệt trong quy hoạch thủy lợi. Đề nghị tỉnh quan tâm khảo sát, thiết kế chuyển nguồn nước từ công trình thủy lợi Ayun Hạ về địa bàn 3 xã để phát triển sản xuất và sinh hoạt của người dân, nhất là vào mùa khô.

Kết quả giải quyết:

Các xã Pờ Tó, Chư Răng, Kim Tân thuộc huyện Ia Pa không nằm trong quy hoạch vùng tưới công trình thủy lợi Ayun Hạ. Để cấp nước cho các xã trên phải qua trung tâm huyện đồng thời địa hình 3 xã trên nằm ở cao độ tương đối lớn từ 200m đến 300m, cao hơn cao trình tưới tự chảy của hệ thống kênh thủy lợi Ayun Hạ. Do vậy, không thể xây dựng hệ thống kênh mương dẫn nước tự chảy từ công trình thủy lợi Ayun Hạ để phục vụ tưới cho 3 xã nêu trên. Việc đầu tư xây dựng, chi phí quản lý vận hành công trình chuyển nguồn nước (xây dựng các trạm bơm nhiều bậc) từ công trình thủy lợi Ayun Hạ về địa bàn 3 xã cần nguồn kinh phí lớn, không khả thi.

Để khắc phục tình trạng thiếu nước vào mùa khô tại địa bàn 3 xã trên, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề xuất với Bộ Nông nghiệp và PTNT đưa công trình thủy lợi hồ Đăk PTó và Đăk Pi Hiao vào danh mục đầu tư của dự án “Tăng cường khả năng kiểm soát lũ và tích trữ nước trên lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn và sông Ba nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu” vay vốn ADB và đề xuất đầu tư xây dựng hồ Đăk Pơ Tó 2 vào dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc vùng Tây Nguyên - tỉnh Gia Lai” sử dụng vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) các dự án này đang trong quá trình xin chủ trương để triển khai thực hiện.

VI. Cử tri huyện Kbang

8. Xã Krong là căn cứ cách mạng của tỉnh, gồm có 10 làng (có 1.390 hộ, 5.631 nhân khẩu) có 07/10 làng đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc); tại khu vực thôn 5 cũ, gồm 03 làng Klư, Pngăl, Kléch với khoảng 327 hộ, 1.349 khẩu (trong đó có 101 hộ nghèo, 43 hộ cận nghèo), dân cư chủ yếu là đồng bào dân tộc Bahnar. Hiện nay, để di chuyển từ khu vực này về trung tâm xã rất khó khăn, bà con phải đi theo đường vòng với quãng đường khoảng 36km. Trên thực tế, có thể mở tuyến đường tắt để rút ngắn quãng đường từ khu vực thôn 5 cũ về trung tâm xã Krong còn khoảng 15km. Trong đó, đầu tư xây dựng mới đoạn đường với chiều dài 7,5km (từ làng Klư về làng Tung Gút, hiện trạng đã có đường mòn). Nền đường thiết kế rộng 5,0m; Mặt đường 3,0m bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 20cm. Cống thoát nước bằng BTCT vĩnh cửu, tải trọng thiết kế H30-XB80. Riêng tại vị trí qua sông La Bà được thiết kế cầu bắc BTCT rộng 6,0m liên hợp đường tràn. Dự kiến với kinh phí khoảng 24,5 tỷ đồng (hai mươi bốn tỷ, năm trăm triệu đồng). Đề nghị

UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ đầu tư tuyến đường từ khu vực thôn 5 (cũ) đến làng Tung Gút, xã Krong để tạo điều kiện cho người dân tại khu vực này đi lại, giao thương, kết nối với khu vực trung tâm xã được thuận lợi hơn.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh đã phân bổ xong. Đề nghị UBND huyện sử dụng nguồn vốn tĩnh phân cấp cho huyện, vốn thực hiện các Chương trình MTQG và huy động các nguồn hợp pháp khác để thực hiện.

* Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu; đối với kiến nghị này, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

VII. Cử tri huyện Kong Chro

9. Cầu Đăk Pơ Ko, huyện Kong Chro được đầu tư xây dựng từ năm 2003 tại km7+500 trên tuyến đường liên xã Ya Ma đi xã Đăk Pling, cầu được thiết kế với tải trọng cầu nhỏ chỉ 13 tấn, trụ cầu mảnh, thân hẹp, mặt cầu rộng 4m. Năm 2009, do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lớn làm 01 mó cầu ở phía đầu cầu hướng về xã Ya Ma bị xê dịch và đã được huyện sửa chữa khắc phục lại để phục vụ việc đi lại, sinh hoạt của người dân. Hiện tại cầu Đăk Pơ Ko đã xuống cấp rất yếu, chủ yếu phục vụ việc đi lại, không đảm bảo cho việc vận chuyển hàng hóa, nông sản với khối lượng lớn, ảnh hưởng tới giao thương của của Nhân dân 04 xã phía Đông của huyện (xã Đăk Kơ Ning, Sró, Đăk Song, Đăk Pling). Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng cầu Đăk Pơ Ko để phục vụ việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của Nhân dân.

Kết quả giải quyết: Cầu Đăk Pơ Ko, huyện Kong Chro thuộc danh mục các công trình được đề xuất đầu tư bằng vốn vay Ngân hàng thế giới (WB) của dự án Đầu tư các công trình thủy lợi, giao thông. Hiện nay, hồ sơ đề xuất dự án đầu tư các công trình thủy lợi, giao thông đã được UBND tỉnh Gia Lai trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt tại công văn số 1114/UBND-KTTH ngày 01/6/2022. Nếu được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt thì các cơ quan liên quan của tỉnh sẽ triển khai dự án, trong đó có công trình Xây dựng cầu Đăk Pơ Ko, huyện Kong Chro.

VIII. Cử tri huyện Phú Thiện

10. Dự án Trạm bơm thủy lợi phục vụ tưới trên 700ha khu vực thôn Thắng Lợi, xã Ia Sol đã khảo sát và có kế hoạch thực hiện từ năm 2018 nhưng đến nay chưa được triển khai. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh sớm triển khai thực hiện để phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn.

Kết quả giải quyết: Trạm bơm thủy lợi trên địa bàn xã Ia Sol đã được đưa vào danh mục đầu tư thuộc Dự án “*Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Gia Lai*” vay vốn ADB và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 164/QĐ-TTg, ngày 08/02/2022, thời gian thực hiện từ tháng 6/2022 đến tháng 6/2026. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi là chủ đầu tư. Hiện nay, đơn vị chủ đầu tư đang triển khai thực hiện dự án theo quy định.

11. Mặc dù xã Ia Sol đã được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới, tuy nhiên nhiều khu vực và nhiều làng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Cụ thể: Khu dân cư tại khu vực Suối Cạn, thôn Thắng Lợi, xã Ia Sol có khoảng 38 hộ, với 172 khẩu; khu dân cư tại khu vực núi Chư Dhô, thôn Ia Peng, xã Ia Sol có khoảng 155 hộ, với 567 khẩu; tổng số hộ và nhân khẩu ở hai khu vực trên đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, xa khu dân cư, hệ thống hạ tầng không có, đời sống Nhân dân còn khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ về an ninh chính trị tại địa phương. UBND huyện Phú Thiện đã dự kiến bố trí khu vực quy hoạch để thực hiện việc di dời, sắp xếp dân cư tại các khu vực nêu trên nhưng nguồn ngân sách của huyện không đủ để cân đối thực hiện nhiệm vụ trên. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí để huyện Phú Thiện sớm triển khai việc sắp xếp dân cư, ổn định đời sống cho bà con người đồng bào dân tộc thiểu số.

Kết quả giải quyết: Ngày 20/6/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn số 2380/SNNPTNT-CCPTNT về việc tham mưu đề xuất thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ (*phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*). Hiện nay, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể từ Bộ, ngành Trung ương về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trước mắt UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Phú Thiện tổ chức kiểm tra, rà soát lại đối tượng và lập dự án bố trí dân cư trong đó dự kiến kinh phí thực hiện cụ thể và có văn bản đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp. Trên cơ sở đề xuất của UBND huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Đoàn liên Sở đi kiểm tra thực tế địa điểm, đối tượng của dự án bố trí dân cư, từ đó làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh văn bản đề xuất gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp bố trí kinh phí thực hiện dự án bố trí dân cư huyện Phú Thiện theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

12. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Gia Lai có kế hoạch mở rộng, đầu tư thêm các tuyến ống nước sạch để người dân trên địa bàn các xã của huyện (trừ xã Ia Ake, Ayun Hạ và thị trấn Phú Thiện) được tiếp cận nguồn nước từ hệ thống nước sạch của huyện.

Kết quả giải quyết:

Dự án Nhà máy nước Phú Thiện được đầu tư xây dựng với công suất cung cấp nước 4.000m³/ngày/đêm cho thị trấn Phú Thiện và các xã Ayun Hạ, Ia Ke, Ia Sol, Ia Yeng của huyện Phú Thiện và một số xã của huyện Ia Pa. Dự kiến sau năm 2025 sẽ nâng công suất lên 8.000m³/ngày/đêm.

Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Gia Lai là đơn vị được UBND tỉnh giao quản lý vận hành, đến nay đã cấp nước với công suất khoảng 2.100m³/ngày/đêm cho 4.442 hộ dân, các cơ quan đơn vị trên địa bàn 02 huyện gồm: 3.280 hộ thuộc thị trấn Phú Thiện, xã Ia Ke, xã Ayun hạ và xã Ia Sol huyện Phú Thiện và 1.162 hộ thuộc huyện Ia Pa .

Nguồn thu từ hoạt động cấp nước trong các năm qua chưa có lãi nên không có kinh phí để đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước. Để đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước đến từng khu dân cư trên địa bàn huyện Phú Thiện cần có khoản kinh phí lớn từ ngân sách và đóng góp của người dân. Tuy nhiên hiện nay, nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt xong. Vì vậy, việc cử tri kiến nghị mở rộng, đầu tư thêm các tuyến ống cho các xã còn lại, đề nghị UBND huyện Phú Thiện đề xuất đầu tư mạng lưới tuyến ống nói trên theo quy định pháp luật về đầu tư công (giai đoạn sau năm 2025).

* Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu; đối với kiến nghị này, UBND tỉnh ghi nhận và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

13. Theo Quyết định số 433/QĐ-UBDT ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, xã Chrôh Ponan có 2 thôn đặc biệt khó khăn (thôn Sôma Long A, thôn Sôma Long B). Hiện nay, có 03 đơn vị đóng chân trên địa bàn thôn Sôma Long A: UBND xã Chrôh Ponan, trường học và trạm y tế xã; sở cán bộ, công chức, viên chức của UBND xã và trường học đã được hưởng chế độ lương vùng 3; tuy nhiên, viên chức của Trạm y tế xã chưa được hưởng chế độ lương vùng 3 theo quy định; đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét giải quyết.

Kết quả giải quyết: Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh giải quyết kiến nghị (Văn bản số 1997/VP-NC ngày 28/6/2022); tuy nhiên, để việc giải quyết kiến nghị đạt hiệu quả, đáp ứng được nguyện vọng của cử tri UBND tỉnh tiếp tục ghi nhận kiến nghị này và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

IX. Cử tri thị xã Ayun Pa

14. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, cho người dân được ứng trước kinh phí để triển khai trồng rừng theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 29/5/2021 và Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh.

Kết quả giải quyết:

Ngày 31/5/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Văn bản số 2101/SNNPTNT-CCKL về việc triển khai thực hiện các hạng mục dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng năm 2022, theo đó đã trả lời các ý kiến của địa phương, đơn vị về việc trồng rừng sản xuất theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 29/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt dự án Các dự án bảo vệ và phát triển rừng; Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai sửa đổi điểm c, Điều 2 và các phụ lục 1, 2, 5 của Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 29/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng, cụ thể: (1). Các dự án bảo vệ và phát triển rừng là dự án đầu tư công, điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ theo dự án: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng trồng rừng trên đất trồng, đồi núi trọc được quy hoạch là rừng sản xuất, đồng thời diện tích trồng rừng sản xuất phải thuộc Dự án Các dự án Bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 29/5/2021 và Quyết

định số 529/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai. (2) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ để mua cây giống, trồng và chăm sóc với mức hỗ trợ 2.500.000 đồng/ha, trong đó: hỗ trợ năm đầu 2.250.000 đồng/ha; hỗ trợ năm thứ 2 là 250.000 đồng/ha. (3). Căn cứ diện tích người dân kê khai và đăng ký trồng rừng sản xuất, UBND cấp huyện chỉ đạo UBND các xã tiến hành phối hợp với Hạt Kiểm lâm tổ chức kiểm tra, thống kê sơ bộ về diện tích, vị trí, hiện trạng đăng ký. Tổng hợp đầy đủ thông tin của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng về số liệu về diện tích, hiện trạng đất đang sử dụng và hướng dẫn viết theo mẫu đơn đăng ký trồng rừng nếu đủ điều kiện nhận hỗ trợ. (4). Thông báo cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng đủ điều kiện nhận hỗ trợ biết về trình tự như sau: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tổ chức ký kết hợp đồng trồng rừng với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng sau khi hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng chung của tỉnh được phê duyệt. Các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tự túc cây giống theo tiêu chuẩn, chất lượng và nguồn giống quy định tại điều 17 Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ (*phải có xuất xứ từ cơ sở sản xuất giống đã được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng nhận về nguồn giống theo quy định đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia*).

Sau khi trồng rừng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tổ chức nghiệm thu theo Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh. Trên cơ sở kết quả nghiệm thu, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiến hành giải ngân và hỗ trợ bằng tiền mặt cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng theo quy định. Do đó, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ không tạm ứng kinh phí để hỗ trợ trước cho hộ gia đình, cá nhân đăng ký trồng rừng.

X. Cử tri huyện Ia Grai

15. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty Cổ phần cà phê Gia Lai - Chi nhánh Ia Grăng có phương án sản xuất, kinh doanh cụ thể sau khi thực hiện cổ phần hóa để quản lý, sử dụng hiệu quả diện tích đất đai của Công ty và giải quyết dứt điểm các vấn đề về hợp đồng lao động với công nhân (các hộ dân trên địa bàn xã Ia Grăng), đồng thời chỉ đạo các sở, ngành tỉnh phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương và Công ty trong việc đối thoại với công nhân thuộc Công ty Cổ phần cà phê Gia Lai trong thời gian tới, xây dựng phương án sử dụng đất, sử dụng lao động trước đây đã ký kết với Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai để tránh lãng phí tài nguyên đất đai, ổn định đời sống người lao động và phòng ngừa những vấn đề phức tạp có thể phát sinh gây mất an ninh chính trị, an ninh nông thôn tại địa bàn.

Kết quả giải quyết:

a. Các vấn đề tồn tại trước, trong và sau CPH tại Công ty CP Cà Phê Gia Lai đã được UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai. Cụ thể, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND, ngày 21/5/2021 về việc thành lập Tổ công tác rà soát quá trình triển khai thực hiện các phương án cổ phần hóa tại Công ty Cổ phần cà phê Gia Lai (sau đây gọi là Tổ công tác 314). Tổ công tác 314 đã tiến hành rà soát và báo cáo UBND tỉnh các nội dung có liên quan tại Báo cáo số 245/BC-TCT, ngày 25/6/2021.

b. Liên quan đến nội dung chỉ đạo Công ty CP Cà Phê Gia Lai xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh (trong đó có diện tích tại Chi nhánh Ia Grăng-huyện Ia Grai).

b.1. Các văn bản chỉ đạo trong thời gian gần nhất đó là:

- Thông báo số 60/TB-VP, ngày 08/4/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Hồ Phước Thành- Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Tỉnh trưởng Tổ công tác 314;

- Văn bản số 997/UBND-KTTH, ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh về việc xử lý vướng mắc sau CPH Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai (đồng chí Hồ Phước Thành- PCT UBND tỉnh ký).

b.2. Tiến độ thực hiện:

- Ngày 20/4/2022 Công ty CP Cà phê Gia Lai có văn bản số 14/BC-FGL về báo cáo thuyết minh các điểm cốt lõi đối với phương án SXKD, phương án sử dụng lao động năm 2022 (chưa có Phương án cụ thể);

- Ngày 05/5/2022 Sở Lao động Thương binh và Xã hội có văn bản số 748/SLĐTBXH-CSLĐ gửi Công ty CP Cà phê Gia Lai hướng dẫn hoàn thiện nội dung phương án SXKD gắn với sử dụng lao động theo đúng quy định.

- Ngày 23/5/2022 Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì cuộc họp cùng với Sở TN&MT, Sở LĐTB&XH, Sở NN&PTNT để nghe Công ty CP Cà phê Gia Lai báo cáo cụ thể Phương án SXKD, sử dụng lao động. Cụ thể:

+ Các sở ngành đánh giá Công ty CP Cà phê Gia Lai chưa xây dựng cụ thể Phương án SXKD, sử dụng lao động theo đúng nội dung UBND tỉnh đã chỉ đạo. Đồng thời, đã hướng dẫn công ty nhanh chóng hoàn thiện phương án, cần đảm bảo bối cảnh, phân tích cụ thể hiện trạng, thuận lợi khó khăn, phân tích phương án lựa chọn cây trồng khi thực hiện chuyển đổi; nội dung hợp tác, phân chia trong việc khoán (khoán công việc hay khoán vườn cây)... các giải pháp thực hiện và đề xuất kiến nghị (nếu có).

+ Đến thời điểm báo cáo, Công ty CP Cà phê Gia Lai có gửi bản dự thảo thuyết minh Phương án (chưa ký, đóng dấu). Tuy nhiên, bối cảnh, nội dung vẫn chưa đảm bảo theo hướng dẫn tại cuộc họp.

+ Tóm tắt các thông tin của dự thảo thuyết minh phương án SXKD như sau:

STT	Khoản mục	ĐVT	Tổng cộng	Chi nhánh			
				Chư Sê	Ia Yok	Ia Bă	Ia Grăng
	Diện tích đất sản xuất	ha	975,18	345,90	161,72	204,24	263,31
1	<i>Diện tích tiếp tục duy trì cây cà phê.</i>	ha	688,09	118,52	161,72	174,54	233,31
2	<i>Diện tích chuyển đổi sang chăn nuôi (heo)</i>	ha	59,71			29,71	30,00
3	<i>Diện tích chuyển đổi trồng cây ăn quả (chuối)</i>	ha	227,39	227,39			-

- Ngày 21/6/2022, đồng chí Hồ Phước Thành- PCT UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác 314 đã tổ chức họp cùng các sở ngành có liên quan để chỉ đạo giải quyết các vướng mắc sau CPH tại Công ty CP Cà Phê Gia Lai. Theo đó, đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội cùng các sở ngành có liên quan khác tổ chức mời làm việc trực tiếp với Lãnh đạo Công ty CP Cà phê Gia Lai để hướng dẫn các nội dung có liên quan, nhằm giúp Công ty nhanh chóng hoàn thiện Phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo đảm bảo đúng định hướng, tính khả thi cao và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trên cơ sở đó, tổ chức đối thoại, tuyên trên đến các hộ nhận khoán để hiểu rõ và tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện.

Hiện nay, các sở, ngành đang tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc công ty hoàn thiện PA sản xuất kinh doanh theo đúng quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh.

XI. Cử tri thành phố Pleiku

16. Tuyến đường Nguyễn Chí Thanh đang được đầu tư, nâng cấp, tuy nhiên hệ thống thoát nước chưa đảm bảo. Vào mùa mưa đất đá tràn xuống khu vực cánh đồng Ia Lôm và tràn vào nhà dân, ảnh hưởng đến canh tác, sinh hoạt, gây thiệt hại về tài sản của Nhân dân. Cụ thể, đợt mưa tháng 5/2022 nước ngập làm chết 100 con gà, 10 con heo, cuốn trôi 10 bao thóc ăn gia súc, lấp 01 giếng nước, đất bồi đắp trên ruộng hơn 1 ha. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đơn vị thi công khắc phục sớm tình trạng nêu trên và hỗ trợ thiệt hại cho Nhân dân.

Kết quả giải quyết:

Đường Nguyễn Chí Thanh do Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm Chủ đầu tư, Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Về nội dung kiến nghị “*hệ thống thoát nước chưa đảm bảo*”: Công trình đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn từ Trường Chinh đến đường Lê Duẩn), thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hiện đang triển khai thi công hệ thống thoát nước theo hồ sơ thiết kế được duyệt, một số vị trí cống dọc và cửa xả chưa thể triển khai thi công do còn vướng mắc mặt bằng.

- Về nội dung liên quan đến đất đá tràn xuống khu vực cánh đồng Ia Lôm và tràn vào nhà dân, ảnh hưởng đến canh tác, sinh hoạt, gây thiệt hại về tài sản của Nhân dân:

+ Kiến nghị đã giải quyết: Chủ đầu tư đã chỉ đạo đơn vị thi công tạm thời đào rãnh đất nắn dòng chảy nhằm hạn chế tình trạng nước tràn gây thiệt hại về tài sản của nhân dân.

+ Kiến nghị đang giải quyết: Chủ đầu tư đã đề nghị đơn vị bảo hiểm công trình kiểm tra, xác minh và giải quyết bồi thường theo quy định đối với các thiệt hại về tài sản của nhân dân do đợt mưa tháng 5/2022 gây ra.

Để giải quyết kiến nghị cử tri, UBND tỉnh giao Ban Quản lý các dự án ĐTXD tỉnh có trách nhiệm tiếp tục thực hiện việc giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri liên quan đến dự án.

17. Hiện nay, quỹ đất phục vụ nhu cầu mai táng cho người dân ngày càng hạn hẹp, đề nghị UBND tỉnh sớm có phương án xây dựng nhà hỏa táng để tiết kiệm quỹ đất và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 02 dự án đầu tư trong lĩnh vực nghĩa trang, hỏa táng, cụ thể: (1). Dự án Đài Hóa thân Hoàn Vũ thành phố Pleiku với diện tích thực hiện dự án là 2,02 ha và công suất thiết kế xây dựng với quy mô lắp đặt 06 lò hỏa thiêu TABO, cùng các công trình phụ trợ khác được xây dựng đồng thời để phục vụ cho hoạt động hỏa táng. Dự kiến khởi công vào tháng 8/2022, thời gian hoàn thành vào Quý I/2023. (2). Dự án Công viên nghĩa trang Vĩnh Hằng Gia Lai (Ia Grai) với diện tích thực hiện dự án là 15 ha và sản phẩm cung cấp chính là mộ chôn cất gồm mộ chôn cất một lần, hung táng và cát táng. Dự kiến khởi công vào tháng 10/2022, thời gian hoàn thành vào Quý IV/2024.

18. Đường tránh Quốc lộ 19 phía Đông đi qua địa bàn xã Tân Sơn đã được khảo sát, đo đạc nhưng đến nay vẫn chưa tiến hành cắm mốc giải phóng mặt bằng theo phạm vi và vị trí chính xác. Điều này gây khó khăn cho người dân khi đầu tư xây dựng cũng như sử dụng đất. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh sớm triển khai cắm mốc.

Kết quả giải quyết:

Dự án đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), tỉnh Gia Lai được phê duyệt dự án tại Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm Chủ đầu tư). Sau khi phê duyệt dự án, Ban QLDA đã bàn giao hồ sơ thiết kế, tọa độ tim mốc dự án gửi các địa phương có tuyến đi qua (UBND TP Pleiku, UBND các huyện: Đak Đoa, Chư Păh) để quản lý hành lang tuyến đường.

Ban Quản lý dự án đã hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với nhà thầu Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Gia Lai để triển khai lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và cắm cọc giải phóng mặt bằng. Gói thầu sẽ triển khai cắm cọc và bàn giao cọc GPMB cho các địa phương trong tháng 7/2022; Dự án dự kiến khởi công thi công công trình trong quý 4/2022.

19. Bảo tàng tỉnh Gia Lai hiện nay có một số hạng mục bị hư hỏng, cần kịp thời rà soát để trùng tu lại. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư trùng tu Bảo tàng tỉnh.

Kết quả giải quyết:

Bảo tàng tỉnh Gia Lai được thành lập theo Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập Bảo tàng tỉnh Gia Lai trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở hợp nhất Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Gia Lai - Kon Tum, bảo tàng tỉnh và Ban quản lý Quảng trường Đại Đoàn Kết. Với tổng diện tích khoảng gần 11 ha. Kể từ khi sáp nhập cho đến nay, Bảo tàng tỉnh Gia Lai luôn quan tâm quản lý các công trình xây dựng, chăm sóc hoa lá màu, bảo dưỡng các công trình kiến trúc, hệ thống chiếu sáng, hồ phun nước nghệ thuật,...

Tuy nhiên, qua nhiều năm đưa vào hoạt động, tác động của thời tiết cũng đã ảnh hưởng đến chất lượng và sức bền của các hạng mục kiến trúc tại khuôn viên

Bảo tàng tỉnh. Việc bảo trì, tu bổ, tôn tạo không chỉ có giá trị trước mắt phục vụ khách tham quan và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, mà còn có giá trị lâu dài, đặc biệt là gắn với phát triển du lịch và là 1 trong những điểm du lịch tiêu biểu của tỉnh Gia Lai.

Ngày 03/6/2022, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tổ chức, phối hợp cùng Sở Tài chính, Sở Xây dựng đánh giá hiện trạng các hạng mục công trình. Theo đó, làm cơ sở để đề xuất cấp kinh phí sửa chữa các hạng mục tại: Bảo tàng Cố vật; Bảo tàng Hồ Chí Minh; Hệ thống Barie hai đầu đường Trần Hưng Đạo; phòng trưng bày; khu vực 205 ô cỏ và các hạng mục phụ trợ khác..., vào năm 2023

20. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý Quảng trường Đại Đoàn Kết thường xuyên vệ sinh 02 hồ nước trước tượng đài Bác Hồ và hồ nước trước Bảo tàng tỉnh, đồng thời quy định chặt chẽ việc đậu, đỗ xe khu vực xung quanh Quảng trường và Bảo tàng tỉnh để đảm bảo mỹ quan, trật tự và sự tôn nghiêm ở khu vực này.

Kết quả giải quyết:

1. Đối với kiến nghị Thường xuyên vệ sinh 02 hồ nước trước tượng đài Bác Hồ và hồ nước trước Bảo tàng tỉnh: Bảo tàng tỉnh Gia Lai nói chung và Quảng trường Đại Đoàn kết nói riêng là một không gian mở, là địa điểm thu hút khách tham quan, học tập, vui chơi hàng ngày. Do vậy, viên chức và người lao động đơn vị luôn nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan, xác định đây là việc làm thường xuyên và được lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo, quán triệt.

Hai hồ phun nước nghệ thuật và hồ biển đảo, Bảo tàng tỉnh Gia Lai đã bố trí các tổ lao động vệ sinh, thay nước, lau dọn thường xuyên vào các ngày thứ 5 hàng tuần. Tuy nhiên, ý thức giữ gìn vệ sinh công cộng của một bộ phận người dân trên địa bàn chưa cao, tình trạng người dân lấy trộm hoa, vứt rác bừa bãi,... thường xuyên xảy ra gây ảnh hưởng mỹ quan như ý kiến cử tri đã phản ánh. Về hồ biển đảo khu vực trước Nhà thờ Bác, Bảo tàng tỉnh Gia Lai 02 hồ này có diện tích rộng, mặt hồ được lắp đặt bằng đá ceramic màu xanh nước biển và không có hệ thống lọc nước, mặc dù đội ngũ lao động vệ sinh, thay nước, hàng ngày vớt rác, nhưng do ảnh hưởng thời tiết nên sinh ra rêu tảo gây mất thẩm mỹ. Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở sẽ thường xuyên kiểm tra chỉ đạo các bộ phận thực hiện vệ sinh, lau dọn các hồ hàng tuần; thông báo du khách vui chơi tại Quảng trường Đại Đoàn Kết không vứt rác bừa bãi xuống các hồ nước giữ gìn vệ sinh chung.

2. Đối với kiến nghị quy định chặt chẽ việc đậu, đỗ xe khu vực xung quanh Quảng trường và Bảo tàng tỉnh để đảm bảo mỹ quan, trật tự và sự tôn nghiêm (Sở đang giải quyết kiến nghị) Tại khu vực đường Trần Hưng Đạo (Ngã ba Hoa Lư - Trần Hưng Đạo) tình trạng lấn chiếm vỉa hè buôn bán, đậu, đỗ xe không đúng quy định thường xuyên xảy ra. Để khắc phục tình trạng đó hàng năm Bảo tàng tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an thành phố Pleiku; Công an phường Tây Sơn; Đội trật tự giao thông đô thị phường Tây Sơn; phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Gia Lai hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh trật tự tại khuôn viên Bảo tàng tỉnh Gia Lai. Theo đó, bố trí biển báo giao thông; tuyên truyền thông qua hệ thống loa phóng thanh, nhắc nhở người dân; dừng, đỗ theo đúng quy định. Tuy nhiên chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, nhắc nhở vì Bảo tàng tỉnh Gia Lai không có thẩm quyền xử lý vi

phạm do đó tình trạng trên vẫn còn diễn ra phức tạp, khó kiểm soát gây ảnh hưởng mỹ quan đô thị.

Qua phản ánh của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Tây Sơn, Công an phường Tây Sơn, Công an thành phố Pleiku, Đội trật tự giao thông đô thị phường Tây Sơn để tổ chức triển khai thực hiện phương án khắc phục, triển khai cho lực lượng bảo vệ tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra; thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở nhằm đảm bảo an ninh trật tự và mỹ quan đô thị, đồng thời có những chế tài xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm.

21. Hiện nay, giá sách giáo khoa còn cao và điều chỉnh liên tục, ngoài ra, dù kiến mức học phí sẽ tăng, trong khi một số hộ khó khăn, hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số không có điều kiện để đóng học phí. Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ giá sách giáo khoa và học phí phù hợp với điều kiện của người dân.

Kết quả giải quyết: Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh giải quyết kiến nghị (Văn bản số 1997/VP-NC ngày 28/6/2022); tuy nhiên, để việc giải quyết kiến nghị đạt hiệu quả, đáp ứng được nguyện vọng của cử tri UBND tỉnh tiếp tục ghi nhận 03 kiến nghị này và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới để báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị phục vụ hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và báo cáo kết quả giải quyết đến HĐND tỉnh tại kỳ họp thường kỳ của HĐND tỉnh vào cuối năm 2022.

22. Đoạn kênh mương thủy lợi từ sau đập Bà Dĩ về cánh đồng Ia Krue do Trạm thủy lợi Pleiku - Mang Yang quản lý có chiều dài 1,5 km chưa được cứng hóa ảnh hưởng đến việc đưa nước về cánh đồng Ia Krue. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư kiên cố hóa đoạn kênh mương này để thuận lợi trong việc tưới tiêu phục vụ sản xuất.

Kết quả giải quyết: Kênh hữu đập dâng Bà Dĩ tiếp nước ra cánh đồng Ia Krue dài khoảng 1,0 km, đã được kiên cố hóa đoạn từ K0 - K0+210, kết cấu bê tông cốt thép mặt cắt hình chữ nhật BxH = (60x80)cm, đoạn còn lại dài khoảng 700m bằng kênh đất. Đề thuận lợi trong việc tưới tiêu phục vụ sản xuất của người dân, đề nghị UBND Thành phố Pleiku xem xét thực hiện kiên cố kênh mương theo quy định tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hồi đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng nông thôn và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

23. Khuôn viên của Trạm Y tế phường Thắng Lợi hiện nay rất chật hẹp, không có sân để xe cũng như chỗ người dân ngồi chờ nên không đảm bảo nhu cầu khám bệnh của người dân. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng để đảm bảo công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân.

Kết quả giải quyết: Trạm Y tế phường Thắng Lợi là đơn vị y tế cấp xã thuộc quản lý trực tiếp của Trung tâm Y tế thành phố Pleiku; được xây dựng từ năm 2007 (do UBND thành phố Pleiku làm chủ đầu tư). Hiện tại cơ sở nhà trạm

khá ổn định, đủ diện tích và số phòng chức năng để hoạt động theo quy định của Bộ Y tế đối với trạm y tế Vùng I. Tuy nhiên về mặt bằng xây dựng trạm có cơ cấu tường ngoài khá gần với chỉ giới đường, nên phần diện tích còn lại không còn nhiều để bố trí nhà để xe. Hiện tại UBND phường Thắng Lợi đã chủ động bố trí kinh phí làm mái che xung quanh trạm để người dân chờ khám bệnh và tiêm chủng. Do đó, về phương án nhà để xe trước mắt đề nghị UBND thành phố Pleiku chỉ đạo UBND phường Thắng Lợi chủ động bố trí khu vực để xe an toàn và gần nhất cho người dân khi đến trạm y tế. Về lâu dài, đề nghị UBND thành phố Pleiku quy hoạch đất và phối hợp với Sở Y tế tham mưu đưa vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo hướng xây dựng mới trạm y tế tại vị trí thuận lợi.

24. Thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Gia Lai mới chi trả cho người lao động hành nghề bán vé số 750.000 đồng. Số tiền còn lại dù người bán vé số đã liên hệ nhiều lần nhưng Công ty đến nay vẫn chưa thực hiện chi trả theo quy định. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo xem xét, giải quyết.

Kết quả giải quyết: Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh giải quyết kiến nghị (Văn bản số 1997/VP-NC ngày 28/6/2022); tuy nhiên, để việc giải quyết kiến nghị đạt hiệu quả, đáp ứng được nguyện vọng của cử tri UBND tỉnh tiếp tục ghi nhận kiến nghị này và có chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới.

Trên đây là trả lời và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Sáu - HĐND tỉnh khóa XII. Tuy nhiên do thời gian ngắn, quá trình kiểm tra và nghiên cứu xử lý mới chỉ là bước đầu, UBND tỉnh ghi nhận các kiến nghị cử tri được gửi đến kỳ họp thứ Sáu của HĐND tỉnh khóa XII để tiếp tục chỉ đạo rà soát và xử lý phù hợp trong thời gian tới, báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị phục vụ hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và báo cáo kết quả giải quyết đến HĐND tỉnh tại kỳ họp thường kỳ của HĐND tỉnh vào cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBHQH-HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành và đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TTHH, CNXD, NL, KGVX, KTTH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông